

Bản án số: 29/2023/HS-ST

Ngày: 29 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Ai

Các Hội thẩm nhân dân:

Đặng Lễ Nghi

Ngô Thanh Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hòa Xuân, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Thê - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023 tại hai điểm cầu gồm: Điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè và điểm cầu thành phần tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2023/TLST - HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Quốc B, sinh ngày 03/3/2002 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi ĐKNKTT: Ấp B xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn V, sinh năm 1963 và Võ Thị M, sinh năm 1968; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có. Ngày 14 tháng 10 năm 2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Bà Đoàn Thị D, sinh năm 1964 (đã tử vong);

Nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại D hợp pháp của người bị hại:

- Ông Phan Văn T, sinh năm 1960 (vắng mặt);

- Ông Phan Văn K, sinh năm 1983 (có mặt);

- Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1993 (vắng mặt);
Cùng nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
- Ông Phan Văn T, sinh năm 1986 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Vĩnh Long.
- Ông Phan Văn H, sinh năm 1988 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp C1, xã P, huyện C2, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp cho ông Phan Văn T, ông Phan Văn H và ông Phan Văn Đ là ông Phan Văn K, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản ủy quyền ngày 04/01/2023);

Người đại diện hợp pháp cho ông Phan Văn H là ông Phan Văn K, sinh năm 1983. Trú tại: Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản ủy quyền ngày 25/01/2023);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Phước H, sinh năm 2001 (có đơn xin vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp Bung Lớn B, xã Tam Ngãi, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.
Công ty B hiểm PVI C (có đơn xin vắng mặt);
Địa chỉ: A, N, Khóm 3, Phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:*

Bà Phan Thị L, sinh năm 1967 (vắng mặt);
Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965 (vắng mặt);
Cùng nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 25/8/2022, bị cáo Võ Quốc B điều khiển xe mô tô, hiệu Honda, biển kiểm soát 84K1- 460.81 đi từ nhà của bị cáo tại ấp N, xã T, huyện C đến chợ Cây Xanh thuộc ấp Ngọc Hồ, xã Tam Ngãi để giao thịt heo thuê cho bà Lê Thị Trinh. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, sau khi giao thịt heo xong bị cáo điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 84K1- 460.81 về nhà theo đường nhựa hướng từ chợ Cây Xanh về nhà tại ấp Ngãi Nhất, xã Tam Ngãi. Khi đi đến đoạn gần nhà bà Lê Thị H1, bị cáo đã nhìn thấy bà Đoàn Thị D, sinh năm 1964, ngụ cùng ấp, đang đi bộ cùng chiều phía trước, cách xe mô tô bị cáo đang điều khiển khoảng 15 mét. Khi đó, bị cáo chủ quan cho rằng bà D không đi qua đường nên không giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe. Khi còn cách bà D khoảng 08 mét, bị cáo bấm còi để xin vượt thì cùng lúc này bà D chuyển hướng đi sang lộ. Thấy vậy, bị cáo tiếp tục bấm còi để xin vượt và nghĩ bà D nghe được tiếng còi sẽ nhường đường nên bị cáo không giảm tốc độ mà điều khiển xe đi

thẳng về trước. Bị cáo điều khiển xe đi tiếp một đoạn thì bà D đi đến giữa lộ, cách xe bị cáo điều khiển khoảng 04 mét. Thấy vậy, bị cáo đạp phanh và điều khiển xe đi về phía bên trái để tránh nhưng do khoảng cách gần nên phần đầu xe mô tô đụng vào phần hông trái của bà D dẫn đến tai nạn. Hậu quả, làm bà D bị té ngã xuống đường bị thương tích nặng, được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày thì tử vong.

Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè tiến hành khám nghiệm hiện trường. Theo biên bản khám nghiệm hiện trường, đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa, rộng 03 mét, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường khô ráo, không có vạch kẻ giữa đường, không có biển báo hiệu đường bộ. Chọn mép đường bên phải theo hướng đi từ ấp Ngọc Hồ, xã Tam Ngãi (chợ cây xanh) về ấp Ngãi Nhì, xã Tam Ngãi (cầu mặt hàn), huyện Cầu Kè làm chuẩn để mô tả hiện trường. Vị trí số 01 là vết phanh bánh lốp xe mô tô, biển kiểm soát 84K1 – 460.81 in trên mặt đường dài 3,3 mét, điểm đầu vết phanh cách mép đường chuẩn là 1,6 mét, điểm cuối vết phanh cách mép đường chuẩn là 1,7 mét. Vị trí số 02 là vết cày gác chân trước bên phải xe mô tô, biển kiểm soát 84K1 – 460.81 tạo nên chiều dài 0,6 mét, điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 02 mét và cách điểm đầu vị trí số 01 là 5,4 mét, điểm cuối vết cày cách mép đường chuẩn là 2,3 mét. Vùng va chạm cách mép đường chuẩn là 1,7 mét, cách điểm cuối vết cày số 01 là 1,1 mét.

Đồng thời, Công an huyện Cầu Kè tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo Võ Quốc B, kết quả kiểm tra lúc 08 giờ 25 ngày 25/8/2022 là 0,00 miligam/1lít khí thở.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 460/KL-KTHS, ngày 21/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận tử thi Đoàn Thị D: Xây xát, rách da bầm tụ máu nhiều vị trí trên cơ thể; nứt xương sọ theo D khớp, tụ máu trên, dưới màng cứng vùng thái dương trán trái; dập, phù, xuất huyết mô não vùng bán cầu trái. Qua giám định căn cứ vào tổn thương trên đại thể kết luận nguyên nhân chính dẫn đến tử vong là chấn thương sọ não nặng.

Quá trình điều tra, xác định lỗi của các bên:

Bị cáo Võ Quốc B không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 84K1– 460.81 tham gia giao thông không nhường đường cho người đi bộ đi qua đường, đã vi phạm khoản 5 Điều 4, khoản 9 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Đối với bà Đoàn Thị D khi sang đường không đảm bảo an toàn cho mình dẫn đến tai nạn giao thông, đã vi phạm vào khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Tại khoản 5 Điều 4 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định: “Người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác. Chủ phương tiện và

người điều khiển phương tiện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc B đảm an toàn của phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Tại khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định: “Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”.

Tại khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định: “Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang đi qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường đảm B an toàn”.

Tại khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định: “Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi B đảm an toàn và chịu trách nhiệm B đảm an toàn khi qua đường”. Do đó, bị cáo Võ Quốc B và bị hại Đoàn Thị D đều có lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Võ Quốc B thừa nhận đã thực hiện hành vi vi phạm như bản cáo trạng nêu trên và phù hợp với hiện trường xảy ra tai nạn; bị cáo xác định không bị oan, sai.

Đối với xe mô tô, hiệu Honda, biển kiểm soát 84K1– 460.81, có dung tích xi lanh trên 50cm³ do ông Nguyễn Phước H đứng tên chủ sở hữu, việc bị cáo B tự ý lấy xe của ông Hiền điều khiển đi công việc cá nhân và gây tai nạn giao thông thì ông Hiền không biết nên không xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Võ Quốc B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Quốc B, sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như: Bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có một phần lỗi của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tù và Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Quốc B 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Những người đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại là 89.070.000 đồng và không yêu cầu bị cáo Võ Quốc B bồi thường gì thêm bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Ông Nguyễn Phước H không yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô nên đề nghị không xem xét.

Đối với xe mô tô, biển kiểm soát 84K1-460.81 có tham gia B hiểm trách nhiệm dân sự của Công ty B hiểm PVI C nhưng trường hợp tai nạn của xe mô tô, biển kiểm soát 84K1- 460.81, xảy ra ngày 25/8/2022 không được chi trả bồi thường do lái xe Võ Quốc B không có giấy phép lái xe.

Về vật chứng: Ông Nguyễn Phước H đã nhận lại xe mô tô, biển kiểm soát 84K1-460.81, xét thấy cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe cho ông H là phù hợp pháp luật.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo B không tham gia tranh luận.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Phan Văn K phát biểu tranh luận: Anh vẫn giữ quan điểm xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng không đồng ý cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo B biết mình sai và xin được giảm nhẹ hình phạt để chăm lo cho cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Võ Quốc B khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

[2] Khoảng 07 giờ ngày 25/8/2022, bị cáo Võ Quốc B điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 84K1- 460.81, có dung tích xi lanh trên 50cm³, một mình điều khiển xe từ hướng đi từ ấp Ngọc Hồ, xã Tam Ngãi về hướng ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh, khi đến đoạn đường thuộc địa phận ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh, do bị cáo B điều khiển xe mô tô không nhường đường cho bị hại Đoàn Thị D đi bộ qua đường. Hậu quả, làm bị hại Đoàn Thị D té ngã và tử vong tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ vào khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày. Khi xảy ra tai nạn bị cáo B không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định.

[3] Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Quốc B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; xét thấy các quyết định của

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối nên các quyết định và hành vi trên đều hợp pháp.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Võ Quốc B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, vô ý xâm phạm đến tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử lý bị cáo một mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho mọi người.

[6] Tuy nhiên, cũng cần xem xét đối với bị cáo Võ Quốc B đã tích cực khắc phục hậu quả bồi thường số tiền 89.070.000 đồng và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có một phần lỗi của bị hại (do bà Đoàn Thị D khi sang đường không đảm bảo an toàn cho mình dẫn đến tai nạn giao thông, đã vi phạm vào khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ năm 2008). Ngoài ra, người đại diện của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ một hình phạt tù cho bị cáo nhưng không đồng ý cho bị cáo được hưởng án treo.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo B không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng cải tạo, không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường bằng 89.070.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Phước H không yêu cầu bị cáo B phải bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ngoài ra, xe mô tô, biển kiểm soát 84K1-460.81 có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Công ty Bảo hiểm PVI C. Công ty B hiểm PVI C xác nhận trường hợp tai nạn của xe mô tô, biển kiểm soát 84K1- 460.81, xảy ra ngày 25/8/2022 không được chi trả bồi thường do lái xe Võ Quốc B không có giấy phép lái xe là phù hợp quy định pháp luật nên không buộc Công ty Bảo hiểm bồi thường.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ông Nguyễn Phước H đã nhận lại xe mô tô, biển kiểm soát 84K1-460.81, xét thấy cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe cho ông Hiền là phù hợp pháp luật.

[10] Xét bản luận tội của vị Kiểm sát viên kết luận bị cáo Võ Quốc B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, mức hình phạt mà vị Kiểm sát

viên đề nghị là tương xứng với tính chất của vụ án và hành vi của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Võ Quốc B nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Quốc B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Võ Quốc B 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Quốc B cho Ủy ban nhân dân xã Tam Ngãi, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại bằng 89.070.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Phước H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại chi phí sửa chữa xe mô tô nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xe mô tô, biển kiểm soát 84K1-460.81 có tham gia B hiểm trách nhiệm dân sự của Công ty B hiểm PVI C nhưng trường hợp tai nạn của xe mô tô, biển kiểm soát 84K1- 460.81, xảy ra ngày 25/8/2022 không được chi trả bồi thường do lái xe Võ Quốc B không có giấy phép lái xe nên không buộc Công ty B hiểm bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ông Nguyễn Phước H đã được cơ quan điều tra trao trả lại xe mô tô, biển kiểm soát 84K1-460.81 cho ông Hiền nhận lại xong.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Võ Quốc B nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Mỹ Ai